

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai xây dựng vùng chăn nuôi gia súc an toàn dịch bệnh động vật giai đoạn 2023 – 2030 trên địa bàn huyện**

Căn cứ Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 07/09/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Đề án phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai xây dựng vùng chăn nuôi gia súc an toàn dịch bệnh động vật thực hiện Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 07/09/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nông nghiệp & PTNT tại Tờ trình số 465/TTr-PNN ngày 14/8/2023,

UBND huyện Hón Quản ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng vùng chăn nuôi gia súc an toàn dịch bệnh động vật giai đoạn 2023 – 2030 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích:**

Triển khai thực hiện Đề án phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện 2023-2030 theo Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 07/09/2022 của UBND tỉnh Bình Phước. Xây dựng thành công vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh (ATDB) đối với gia súc theo quy định của Việt Nam và tiêu chuẩn của Tổ chức Thú y Thế giới (OIE), tạo điều kiện cho phát triển chăn nuôi gia súc bền vững, chăn nuôi gia súc theo chuỗi, nâng cao giá trị sản phẩm, cung cấp sản phẩm an toàn phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

### **2. Yêu cầu:**

- Xây dựng thành công huyện ATDB đối với bệnh Lở mồm long móng (LMLM) trên gia súc và bệnh Dịch tả lợn cổ điển (DTLCD) theo tiêu chuẩn Việt Nam. Cụ thể:

+ Giai đoạn 2023-2025: Triển khai xây dựng vùng ATDB đối với gia súc tại huyện Hón Quản.

+ Giai đoạn 2026-2030: Tiếp tục củng cố, hoàn thiện, duy trì huyện Hón Quản đã được công nhận vùng ATDB giai đoạn 2023-2025.

- Đến năm 2030, xây dựng huyện Hớn Quản đạt vùng ATDB theo tiêu chuẩn của Tổ chức Thú y Thế giới OIE.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Chăn nuôi an toàn sinh học và chủ động phòng bệnh:**

#### **a) Chăn nuôi an toàn sinh học (ATSH):**

- Tổ chức triển khai các quy định về quản lý chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi năm 2018, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT và văn bản quy định hiện hành của UBND tỉnh. Tổ chức quản lý, rà soát, thống kê và báo cáo tình hình chăn nuôi gia súc theo quy định, nhất là quản lý hộ chăn nuôi nhỏ lẻ.

- Quản lý chăn nuôi, xây dựng hệ thống quản lý chăn nuôi trong vùng ATDB từ huyện – các xã, thị trấn – cơ sở chăn nuôi (trang trại và nông hộ); xây dựng, cấp mã số cho trại chăn nuôi gia súc phục vụ cho quản lý và truy xuất nguồn gốc. Xây dựng phần mềm quản lý, thống kê, cập nhật tình hình chăn nuôi từ xã, thị trấn – huyện; nhất là quản lý chăn nuôi nông hộ vì dịch bệnh chủ yếu xuất hiện từ đây nên để xây dựng thành công vùng ATDB phải quản lý được nông hộ chăn nuôi nhỏ lẻ.

- Cơ sở chăn nuôi có trách nhiệm áp dụng nghiêm các biện pháp chăn nuôi ATSH; đối với cơ sở thuộc chuỗi, chăn nuôi quy mô lớn, xuất khẩu, phải xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch ATSH áp dụng cho từng công đoạn của chuỗi sản xuất.

- Trên cơ sở Kế hoạch ATSH trên địa bàn toàn tỉnh, chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT; xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch ATSH trên địa bàn huyện.

- Bố trí kinh phí và tổ chức quản lý, tập huấn, rà soát, thống kê chăn nuôi; thực hiện các biện pháp ATSH trên địa bàn huyện.

#### **b) Giải pháp phòng bệnh bằng vắc xin:**

Hàng năm tổ chức 02 đợt tiêm phòng vắc xin LMLM, DTLCD miễn phí cho đàn gia súc của các cơ sở, hộ chăn nuôi nhỏ lẻ; các doanh nghiệp có trách nhiệm tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc theo quy trình của mình dưới sự giám sát của cơ quan chuyên môn thú y.

#### **- Đối tượng tiêm phòng:**

+ Chăn nuôi gia súc quy mô trang trại: Trâu, bò, lợn, dê, cừu (trừ trường hợp được miễn tiêm phòng theo quy định tại khoản 2, Điều 4, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/05/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn).

+ Đàn gia súc nuôi nhỏ lẻ trong các hộ gia đình: Trâu, bò, lợn, dê và cừu.

- Phạm vi tiêm phòng: Tất cả các cơ sở chăn nuôi gia súc quy mô trang trại trên địa bàn huyện (trừ trường hợp được miễn tiêm phòng theo quy định). Đối với hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, tổ chức tiêm phòng miễn phí tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện (giai đoạn 2023-2030). Thực hiện tiêm phòng đạt tỷ lệ 100% tổng đàn gia súc chăn nuôi tập trung và trên 80% tổng đàn gia súc chăn nuôi nhỏ lẻ.

- Thời gian tiêm phòng: Tổ chức tiêm phòng theo quy trình nuôi và định kỳ tiêm phòng bổ sung cho đàn gia súc nuôi mới, đàn gia súc hết thời gian còn miễn dịch bảo hộ hoặc theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

+ Đối với tiêm phòng hộ chăn nuôi nhỏ lẻ: Đợt 1 khoảng từ tháng 03 – tháng 6 và đợt 2 khoảng từ tháng 08 đến tháng 11 hàng năm.

+ Đối với cơ sở chăn nuôi gia súc quy mô trang trại: Tổ chức tiêm phòng theo quy trình chăn nuôi của cơ sở có sự giám sát của cơ quan chuyên môn thú y.

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện căn cứ tình hình chăn nuôi, nhu cầu vắc xin tiêm phòng cho đàn gia súc nhỏ lẻ đăng ký với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh. Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức mua sắm vắc xin, vật tư cấp phát cho các địa phương sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và UBND huyện bố trí kinh phí mua vật tư liên quan khác, chi phí tổ chức triển khai tiêm phòng cho đàn gia súc trên địa bàn.

#### c) Giám sát dịch bệnh động vật:

Thực hiện việc giám sát dịch bệnh theo các hướng dẫn của Cục Thú y để chứng minh vùng ATDB theo quy định của Việt Nam và theo tiêu chuẩn OIE, bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

- Giám sát lâm sàng: Phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt đối với gia súc mới đưa vào địa bàn, mới nuôi, gia súc trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao. Thực hiện giám sát phát hiện bệnh tới từng trại, hộ chăn nuôi động vật (trâu, bò, lợn, dê, cừu,...) tại các xã, thị trấn; giao trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân, yêu cầu chủ trang trại, hộ chăn nuôi gia súc cam kết báo cáo khi nghi ngờ động vật mắc bệnh LMLM, DTLCĐ và các loại dịch bệnh nguy hiểm khác nhằm phát hiện sớm, khống chế kịp thời khi dịch còn ở diện hẹp.

- Giám sát lưu hành vi rút: Lấy mẫu bệnh phẩm, huyết thanh, mẫu dịch hầu họng (probang) của trâu, bò, dê, cừu, lợn để giám sát lưu hành vi rút, giám sát biến đổi của vi rút hoặc lấy mẫu huyết thanh để giám sát lưu hành kháng thể do nhiễm bệnh tự nhiên. Tần suất lấy mẫu: Lấy mẫu tối thiểu 02 lần/01 năm, mỗi lần cách nhau ít nhất 03 tháng đối với vùng lần đầu đăng ký công nhận an toàn dịch bệnh; lấy mẫu tối thiểu 01 lần/năm đối với vùng duy trì điều kiện an toàn dịch bệnh. Lấy 60 mẫu/bệnh/xã, thị trấn/lần. Tính số lượng các xã, thị trấn phải lấy mẫu dựa trên tỷ lệ hiện mắc dự đoán (đối với cấp xã) là 5%.

- Giám sát sau tiêm phòng: Giám sát sau tiêm phòng để đánh giá kết quả

tiêm phòng và khả năng đáp ứng miễn dịch của đàn gia súc sau khi được tiêm vắc xin; Lấy mẫu huyết thanh để xét nghiệm kháng thể bảo hộ sau tiêm phòng; Tại các hộ/trại chăn nuôi trâu, bò, lợn, dê, cừu tại vùng xây dựng ATDB. Đối tượng giám sát: Trâu, bò, lợn, dê, cừu sau khi tiêm vắc xin LMLM, DTLCD. Sau khi kết thúc tiêm phòng mũi tiêm cuối cùng từ 4 tuần trở lên nhưng không quá 03 tháng kể từ ngày tiêm phòng. Tần suất lấy mẫu: 02 lần/ năm. Trên địa bàn huyện lựa chọn ít nhất 02 địa phương và tổ chức lấy 61 mẫu huyết thanh/xã, thị trấn/lần sau khi tiêm vắc xin LMLM, DTLCD theo quy định để đánh giá tỷ lệ miễn dịch bảo hộ.

- Hàng năm, Phòng Nông nghiệp & PTNT tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch và UBND các xã, thị trấn xây dựng ban hành kế hoạch triển khai thực hiện giám sát dịch bệnh trên địa bàn. Kinh phí tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm giám sát chủ động do kinh phí cấp tỉnh (*hoặc từ nguồn hỗ trợ của doanh nghiệp (nếu có)*), kinh phí giám sát lâm sàng do kinh phí huyện.

d) Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi:

- Hàng năm, tổ chức thực hiện 02 đợt định kỳ tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi (Thực hiện lồng ghép với Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh về việc xây dựng vùng chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030) nhằm làm sạch môi trường, hạn chế tối đa sự phát triển và lây lan của mầm bệnh, ngăn chặn vi trùng gây bệnh xâm nhập đàn vật nuôi và ngăn chặn sự bộc phát thành dịch, góp phần phát triển chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe con người. Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ; cơ sở chăn nuôi tập trung; cơ sở giết mổ; các chợ có buôn bán gia súc và sản phẩm gia súc.

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn hướng dẫn người chăn nuôi chủ động thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi thường xuyên. Khuyến cáo người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi ATSH.

- Thời gian thực hiện: Đợt 1 khoảng từ tháng 2 - tháng 5 và đợt 2 khoảng tháng 8 - tháng 11 hằng năm. Ngoài các đợt định kỳ, thực hiện các đợt phát sinh do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- Hàng năm, huyện bố trí kinh phí trang bị vật tư ngoài phần kinh phí cấp tỉnh đã bố trí và tổ chức triển khai thực hiện các đợt vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường trên địa bàn.

## **2. Quản lý vận chuyển, kiểm soát giết mổ và giám sát an toàn thực phẩm:**

a) Quản lý vận chuyển gia súc, sản phẩm gia súc ra, vào vùng ATDB.

- Thành lập chốt kiểm soát dịch bệnh tạm thời nhằm kiểm soát dịch bệnh xâm nhập vào địa bàn đối với xã tiếp giáp các tỉnh khác (xã Minh Tâm-Hón Quản giáp tỉnh Tây Ninh và các điểm khác có nguy cơ cao phát sinh).

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành (Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông huyện, Công an, Đội Quản lý thị trường số 4,... và UBND các xã, thị trấn) và xây dựng các kế hoạch kiểm tra, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, sản phẩm từ gia súc trên địa bàn huyện. Định kỳ tổ chức thực hiện 01 lần/quý và đột xuất khi tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

**b) Kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y trong vùng ATDB:**

- Xây dựng quy định và tổ chức kiểm soát giết mổ gia súc trong vùng ATDB. Tổ chức thực hiện quy hoạch giết mổ theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chăn nuôi, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 – 2020 và tầm nhìn đến 2030.

- Rà soát, triển khai thực hiện mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung; tăng cường kiểm tra, xử lý cơ sở giết mổ nhỏ lẻ không được cấp phép; kiểm tra xử lý động vật và sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc; định kỳ thực hiện giám sát điều kiện vệ sinh thú y tại cơ sở giết mổ.

- Thực hiện quy trình kiểm soát giết mổ động vật theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y và các văn bản quy định hiện hành.

- Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng ngay sau mỗi ca giết mổ và cuối buổi chợ, cuối ngày đối với khu vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật.

- Trong trường hợp phát hiện động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh tại các cơ sở giết mổ thì thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

c) Giám sát an toàn thực phẩm: Tổ chức triển khai thực hiện giám sát ATTP đối với sản phẩm động vật; giám sát ATTP tại các vùng ATDB phục vụ xuất khẩu.

**3. Kế hoạch ứng phó khi có dịch bệnh, phát hiện tác nhân gây bệnh:**

- Phòng Nông nghiệp & PTNT tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch và UBND các xã, thị trấn xây dựng, ban hành Kế hoạch dự phòng để ứng phó khi phát hiện các trường hợp động vật nhiễm mầm bệnh, mắc bệnh, sản phẩm động vật nhiễm mầm bệnh đã được công nhận ATDB.

- Biện pháp xử lý gia súc mắc bệnh:

+ Gia súc mắc bệnh LMLM được xử lý theo hướng dẫn tại Phụ lục 10 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/05/2016; Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh LMLM giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 17/05/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình Quốc gia phòng, chống bệnh lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn

tỉnh Bình Phước và các quy định hiện hành liên quan.

+ Lợn mắc bệnh DTLCD được xử lý tại Phụ lục 13 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/05/2016 và các quy định hiện hành liên quan.

- Việc xử lý gia súc mắc bệnh theo hướng dẫn tại Phụ lục 06 được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/05/2016 và các quy định hiện hành liên quan.

#### **4. Hệ thống và công tác thú y trong vùng ATDB:**

- Củng cố, kiện toàn hệ thống thú y các cấp, nhất là tại vùng ATDB được tổ chức theo quy định của pháp luật, chỉ đạo tổ chức hoạt động có hiệu quả đối với công tác quản lý chăn nuôi ATSH, giám sát dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ, phòng, chống dịch bệnh ở bên trong và bên ngoài vùng ATDB; tổ chức đánh giá, công nhận các cơ sở, vùng ATDB theo quy định.

- Đa dạng hóa, hiện đại hóa các hình thức thông tin tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông như: tổ chức tọa đàm giữa cơ quan quản lý chuyên ngành thú y với người chăn nuôi; thực hiện phóng sự truyền hình; bài viết trên báo điện tử; in ấn tờ rơi, pa-nô và áp phích lắp đặt ở nơi công cộng; thông tin trên mạng xã hội với những thông tin ngắn gọn, thiết thực và đúng quy định pháp luật.

- Hàng năm, tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho lực lượng thú y, thú y cơ sở, các trang trại về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và xây dựng cơ sở, vùng ATDB; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức tập huấn cho các cán bộ cấp xã.

#### **5. Xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ trong quản lý vùng ATDB:**

##### **a) Xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu:**

- Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện có trách nhiệm xây dựng, thu thập, quản lý tất cả thông tin, dữ liệu, tài liệu liên quan đến các hoạt động chăn nuôi, áp dụng các biện pháp ATSH, giám sát dịch bệnh, kiểm soát giết mổ, phòng bệnh bằng vắc xin, cũng như các tài liệu liên quan cần bảo đảm tổ chức quản lý một cách có hệ thống, bài bản, khoa học, logic và dễ truy xuất.

- Các cơ sở chăn nuôi trong vùng ATDB xây dựng và quản lý tất cả thông tin, dữ liệu, tài liệu liên quan đến hoạt động chăn nuôi của cơ sở, áp dụng các biện pháp an toàn sinh học, giám sát dịch bệnh, kiểm dịch, sử dụng thuốc thú y, phòng bệnh bằng vắc xin, cũng như các tài liệu liên quan bảo đảm có hệ thống, bài bản, khoa học, logic và dễ truy xuất.

##### **b) Ứng dụng công nghệ trong quản lý vùng ATDB:**

- Sử dụng hệ thống quản lý thông tin dịch bệnh động vật Việt Nam (VAHIS) trong cập nhật tình hình dịch bệnh gia súc trên địa bàn và vùng ATDB.

- Ứng dụng phần mềm quản lý trang trại chăn nuôi, giám sát dịch bệnh bằng công nghệ GIS (*Geographic Information Systems - Hệ thống thông tin địa lý*).

- Xây dựng và áp dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật.

- Hỗ trợ các trang trại chăn nuôi gia súc trong việc sử dụng công nghệ số trong quản lý tất cả thông tin, dữ liệu, tài liệu liên quan đến hoạt động chăn nuôi của cơ sở.

- Xây dựng một hệ thống quản lý tất cả các thông tin như số liệu chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh, vận chuyển, giết mổ, môi trường...

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có).

- Từ nguồn ngân sách địa phương thực hiện theo phân cấp quản lý. Trong đó bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sau:

- + Quản lý, kiểm tra, chỉ đạo, hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết thực hiện xây dựng vùng chăn nuôi gia súc ATDB trên địa bàn huyện.

- + Đảm bảo chi trả công tiêu độc, công tiêm phòng các loại dịch bệnh cho các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ và mua vật tư ngoài phần kinh phí cấp tỉnh; kinh phí kiểm tra, giám sát tiêu độc khử trùng, tiêm phòng, kinh phí tập huấn chuyên môn, thông tin, tuyên truyền cấp huyện và các kinh phí liên quan đến thực hiện tiêu độc khử trùng và tiêm phòng; kinh phí hoạt động của các đội kiểm tra liên ngành cấp huyện; kinh phí quản lý và duy trì vùng, cơ sở ATDB trên địa bàn; kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc trên địa bàn.

- + Quản lý chăn nuôi, rà soát, thống kê và lập danh sách quản lý chăn nuôi gia súc trên địa bàn và các hoạt động khác ngoài phần thực hiện của cấp tỉnh.

- Từ nguồn xã hội hoá, nguồn hỗ trợ các doanh nghiệp, người dân chăn nuôi.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nông nghiệp và PTNT:**

- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch xây dựng vùng chăn nuôi gia súc an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Tham mưu UBND huyện thành lập tổ công tác kỹ thuật của huyện để hướng dẫn xây dựng vùng ATDB.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện xây dựng vùng, cơ sở ATDB theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tham mưu UBND huyện các văn bản để quản lý, kiểm tra, chỉ đạo, hội

nghi triển khai, sơ kết, tổng kết thực hiện xây dựng vùng chăn nuôi gia súc ATDB trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn và trại chăn nuôi trong việc lập hồ sơ xây dựng vùng, cơ sở ATDB.

- Phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo thực hiện các nội dung được giao tại kế hoạch này trình UBND huyện phê duyệt; xây dựng và thực hiện dự toán hàng năm theo kế hoạch.

## **2. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện:**

- Xây dựng, duy trì mạng lưới thú y cơ sở và hướng dẫn thực hiện khai báo, giám sát và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình chăn nuôi, tình hình dịch bệnh thuộc địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch ở các xã, thị trấn; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch chi tiết trên địa bàn quản lý.

- Chủ động xây dựng các Kế hoạch, chương trình thực hiện các giải pháp kỹ thuật nhằm hoàn thành các mục tiêu hàng năm của Kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện các nội dung chuyên môn kỹ thuật thuộc thẩm quyền.

- Tăng cường hướng dẫn, khuyến khích các hộ chăn nuôi thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi ATSH, các biện pháp ATDB.

- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy trình về vệ sinh thú y trong vùng, cơ sở ATDB gia súc.

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm soát mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện.

- Là cơ quan đầu mối thực hiện tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện xây dựng vùng, cơ sở ATDB trên địa bàn huyện, định kỳ hàng tháng/quý/năm hoặc đột xuất theo quy định gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh và UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và PTNT).

- Phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch xây dựng dự toán kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung được giao tại Kế hoạch này trình UBND huyện phê duyệt.

## **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch:**

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện các nội dung xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh trên địa bàn quản lý theo sự phân cấp của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí thực hiện xây dựng vùng, cơ sở ATDB gia súc trên địa bàn huyện.

## **4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:** Chủ trì, phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT và UBND các xã, thị trấn, các tổ chức có liên quan đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại cho sản phẩm của chuỗi, vùng an toàn dịch bệnh.



**5. Phòng Tài nguyên và Môi trường:** Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn các chính sách ưu đãi cho các tổ chức, cá nhân thuê đất và kiểm soát tình hình ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi.

**6. Phòng Văn hóa và Thông tin; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện:** Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, các đoàn thể và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm, quyền lợi của tổ chức, cá nhân có liên quan trong các vùng chăn nuôi gia súc ATDB.

### **7. Công an huyện:**

Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ nắm tình hình buôn bán, vận chuyển, tình hình tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật; phối hợp với các lực lượng chức năng kịp thời bắt giữ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về kiểm dịch động vật, vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường trong vùng chăn nuôi gia súc ATDB; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động, răn đe nhằm chủ động phòng ngừa các hành vi vi phạm, nâng cao ý thức đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong các vùng ATDB động vật.

**8. Các Phòng, ban ngành liên quan:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị chỉ đạo các lực lượng chức năng, tích cực phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, UBND các xã, thị trấn trong công tác xây dựng vùng chăn nuôi gia súc ATDB động vật trên địa bàn huyện.

### **9. UBND các xã, thị trấn:**

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý. Lập kế hoạch chi tiết, cụ thể thực hiện các giải pháp, nội dung phòng, chống bệnh LMLM, DTLCĐ trên địa bàn theo quy định, nhất là các biện pháp tiêm phòng, tiêu độc khử trùng.

- Tổ chức rà soát, thống kê và quản lý hộ chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn theo quy định pháp luật về chăn nuôi.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các biện pháp quản lý, các biện pháp kiểm soát dịch bệnh trước và sau khi được công nhận ATDB đảm bảo các điều kiện vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định của Pháp luật Thú y.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình chăn nuôi, dịch bệnh động vật và kết quả xây dựng vùng, cơ sở ATDB, phòng chống dịch bệnh trên địa bàn định kỳ hàng tháng/quý/năm theo quy định về Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện và UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp & PTNT).

- Phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo thực hiện các nội dung được giao tại Kế hoạch này trình UBND huyện phê duyệt; xây dựng và thực hiện dự toán hàng năm theo kế hoạch.

### **11. Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sản xuất, chăn nuôi gia súc.**

- Tổ chức, cá nhân sản xuất chăn nuôi gia súc theo quy định của pháp luật và

chấp hành các quy định trong vùng ATDB động vật.

- Tích cực tham gia cùng các cấp chính quyền và cơ quan chuyên môn để xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi ATDB động vật. Chủ động và tích cực thực hiện các giải pháp về phòng, chống và giám sát dịch bệnh theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn của Trung ương, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh và huyện nơi xây dựng chuỗi ATDB; hỗ trợ tối đa trong điều kiện cho phép và bảo đảm lợi ích chung của doanh nghiệp và người dân địa phương trong công tác phòng, chống và giám sát dịch bệnh động vật.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện và vận hành cơ sở hạ tầng, các quy trình có liên quan đến sản xuất, bảo đảm ATSH, ATDB và ATTP.

- Tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm ở trong nước và xuất khẩu sang các nước; tổ chức khảo sát, nắm thông tin để định hướng thị trường tiêu thụ trong nước để có kế hoạch bố trí sản xuất, chế biến.

- Bố trí kinh phí chủ động thực hiện đầy đủ, hiệu quả các biện pháp kiểm soát dịch bệnh cho đàn gia súc, xây dựng cơ sở ATDB.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xây dựng vùng chăn nuôi gia súc ATDB động vật giai đoạn 2023 – 2030 trên địa bàn huyện. Trong quá trình triển khai thực hiện, các đơn vị có khó khăn, vướng mắc báo cáo về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và PTNT) để xem xét, giải quyết kịp thời./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- TT. HU, TT. HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Như mục IV;
- LĐVP, CV (KT) Nghĩa;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Vũ Tiến**

